



Phát huy hơn nữa vai trò chủ thể của nông dân trong sự nghiệp phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn, đẩy mạnh CNH - HĐH đất nước

Đảng, Nhà nước luôn quan tâm chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của dân cư nông thôn. Phát huy truyền thống lao động, cần cù, sáng tạo, nông dân cả nước hai sương một nắng, bầm sát ruộng đồng, hăng say lao động sản xuất, tích cực góp phần xóa đói, giảm nghèo; một bộ phận đáng kể đã trở nên khá giả, giàu có.

Giai cấp nông dân nước ta tiếp tục phát triển với đội ngũ đông đảo, chiếm tới 70% dân số cả nước, 50% lực lượng lao động xã hội; trình độ văn hóa, khoa học kỹ thuật, năng lực sản xuất, phẩm chất chính trị, ý thức về vai trò làm chủ của nông dân từng bước được nâng cao.

Đời sống vật chất và tinh thần của nông dân ổn định và tiếp tục được cải thiện, nâng cao; dân chủ được phát huy; vị thế chính trị của giai cấp nông dân ngày càng được nâng cao; nông dân có điều kiện và cơ hội để cải thiện đời sống và

làm giàu cho gia đình, quê hương, đất nước. Tỷ lệ hộ nghèo ở nông thôn đã giảm từ 16,2% năm 2008 xuống còn 11,3% năm 2010; tỷ lệ hộ làm ăn khá giả, sung túc có xu hướng tăng nhanh.

Bất chấp mọi khó khăn, biến động, nông nghiệp, nông dân và nông thôn nước ta vẫn liên tục phát triển, đóng góp quan trọng, cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội; góp phần bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ. Tuy nhiên, phải thẳng thắn nhìn nhận rằng đông đảo người lao động ở nông thôn chưa nhận được những gì họ xứng đáng được hưởng. Trong thời kỳ kinh tế kế hoạch nông dân không được hưởng chế độ tem phiếu như cư dân đô thị và lao động công nghiệp trong khi phải đóng góp gặt gao sức người, sức

● **TS. Đặng Kim Sơn**

Viện trưởng Viện Chính sách và Chiến lược PTNNNT

của. Trong thời kỳ đổi mới, mặc dù thuế đất nông nghiệp đã giảm thấp nhưng tình trạng cánh kéo giá tiếp tục vẫn điều tiết ngầm từ nông thôn.

Quá trình toàn cầu hóa trong khi mở ra những cơ hội to lớn cho toàn dân thì cũng đem lại những bất công mới cho cư dân nông thôn. Nông dân sản xuất nhỏ Việt Nam, không được hỗ trợ, không có đầu tư khó có thể cạnh tranh bình đẳng với các hệ thống sản xuất nông nghiệp hiện đại, qui mô lớn, được tổ chức chặt chẽ, trợ cấp dồi dào ở các quốc gia phát triển và với hệ thống các tập đoàn đa quốc gia hùng mạnh. Thêm vào đó là những yếu tố biến động của thiên tai, dịch bệnh, thị trường và quá trình biến đổi khí hậu trong tương lai tiếp tục tạo ra nhiều rủi ro trong sản xuất và đời sống cho nông dân.

Trong khi đó, địa bàn nông

thôn không hấp dẫn với các nhà đầu tư, công nghiệp có tốc độ tăng việc làm khá nhanh nhưng không thu hút nhiều lao động nông thôn. Lao động rút ra khỏi nông thôn chủ yếu tham gia vào thị trường "lao động không chính thức" có thu nhập thấp, chịu rủi ro cao, không vững bền và mất công bằng.

Nhiều thiệt thòi, bất bình đẳng khác về khả năng tiếp cận dịch vụ y tế, giáo dục, văn hóa...; về khai thác, chiếm dụng, thu hồi đất đai, phát hoại rừng, khai thác nguồn nước, đổ chất thải công nghiệp, phế thải; về đối xử không công bằng trong lương bổng, điều kiện ăn ở làm việc với lao động từ nông thôn ra; về những ngăn cấm với các hoạt động di trú, mưu sinh của lao động nông thôn và gia đình họ.

Kết quả là một phần đông nông dân sản xuất nhỏ không có khả năng tái sản xuất mở rộng để tự chuyển đổi kinh tế. Thu nhập bình quân của cư dân nông thôn tuy tăng nhưng chỉ bằng nửa thu nhập của cư dân đô thị, tỷ lệ nghèo cao và tình trạng mất công bằng trong nội bộ nông thôn cũng tăng đáng kể.

Phát huy thành công quá trình đổi mới, lực lượng lao động đông đảo ra đi từ nông thôn Việt Nam vẫn là nguồn tài nguyên quan trọng nhất để phát triển kinh tế và đảm bảo ổn định xã hội đất nước trong thời gian tới. Kinh tế nông thôn kết hợp hài hòa với kinh tế đô thị, hướng vào phát triển dịch vụ và công nghiệp ngay trên địa bàn nông thôn sẽ tạo cơ hội việc làm và thu nhập đồng đều cho mọi người, thị trường Việt Nam với 100 triệu dân là cái nôi thuận lợi nuôi dịch vụ và công nghiệp tăng trưởng hiệu quả.

Một giai cấp nông dân tiên tiến, tổ chức chặt chẽ, có việc làm và thu nhập cao ổn định, sống

trong không gian nông thôn mới gắn bó hài hòa với đô thị là sự đảm bảo chắc chắn nhất cho một nền chính trị ổn định và dân chủ, một xã hội văn minh và truyền thống, một môi trường tự nhiên giàu đẹp và trong sạch. Đó là nền tảng căn bản của một đất nước phát triển vững bền, là gốc sâu, rễ chắc của sự nghiệp bảo vệ tổ quốc và chủ động hội nhập thế giới.

Nghị quyết Trung ương 26 về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đã khẳng định các vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn phải được giải quyết đồng bộ, gắn với quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trong mối quan hệ mật thiết đó, nông dân là chủ thể của quá trình phát triển; xây dựng nông thôn mới phải gắn với xây dựng các cơ sở công nghiệp, dịch vụ và phát triển đô thị theo quy hoạch, trong đó việc phát triển toàn diện, hiện đại hóa nông nghiệp là căn bản. Giải quyết vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; nhưng trước hết, phải khơi dậy bằng được tinh thần yêu nước, tự chủ, tự lực, tự cường vươn lên của nông dân.

Tuy nhiên, trong thực tế vẫn bộc lộ những hạn chế, yếu kém, thậm chí cả những lệch lạc, sai lầm trong nhận thức cũng như hành động. Đó là thái độ ban ơn, bao biện, bao cấp đối với nông dân của một số cán bộ, đảng viên và cơ quan, tổ chức từ trung ương đến địa phương, cơ sở; là tư tưởng trông chờ, ỷ lại cấp trên trợ giúp, làm thay của một bộ phận nông dân và một số cán bộ, đảng viên cũng như không ít các cơ quan, tổ chức từ cấp cơ sở đến các cấp ủy, chính quyền từ cấp xã đến huyện thị, tỉnh, thành phố.

Đâu đó vẫn còn hiện tượng

"phần đầu" để được đưa vào hay giữ lại trong danh sách xã nghèo, huyện nghèo nhất; vẫn đợi Nhà nước, qui hoạch sản xuất và mong doanh nghiệp "bao tiêu" nông sản,... Rõ ràng, cần quan tâm hơn nữa đến việc tạo dựng và đảm bảo vai trò chủ thể của giai cấp thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Mục tiêu trên phải được thể hiện trong ba nội dung chính sau đây:

- Sản xuất nông nghiệp là lợi thế rõ rệt nhất của Việt Nam hôm nay. Để phát huy nó, ngành sản xuất nông nghiệp phải hướng vào chất lượng, hiệu quả và giá trị tăng cao, sản xuất hàng hóa lớn tham gia thị trường toàn cầu. Từ cái cảnh "con trâu đi trước, cái cày theo sau", nghề nông phải trở thành một nghề chuyên nghiệp, nhà nông sẽ là nhà quản lý giỏi, kỹ thuật cao. Đây sẽ là bước chuyển căn bản. Các hộ nông dân sẽ liên kết chặt chẽ với nhau trong các hình thức kinh tế hợp tác và các hiệp hội ngành nghề gắn bó. Năng suất lao động trong nông nghiệp phải tăng lên hàng chục lần hiện nay để nông nghiệp tiếp tục tăng trưởng.

- Tỷ lệ lao động trong ngành nông lâm ngư nghiệp từ 50% hiện nay sẽ giảm xuống 30% và thấp hơn nữa. Để đảm bảo cung cấp đủ lao động có chất lượng cho quá trình công nghiệp hóa, phần lớn lao động nông nghiệp sẽ chuyển dần sang các lĩnh vực phi nông nghiệp trong tương lai gần. Rất đông cư dân nông thôn sẽ nhanh chóng chuyển sang sinh hoạt trong môi trường đô thị. Yêu tố quyết định thành công cho quá trình chuyển đổi và hòa nhập to lớn đó là khả năng tiếp thu tay nghề, việc thay đổi kỹ năng sống và làm việc trong môi trường mới. Đó là điều kiện quyết định đảm bảo cải thiện thu nhập, nâng cao đời sống, tạo nền tảng công bằng

vững bền cho xã hội phát triển.

- Từ bài học biến dạng, tan vỡ xã hội nông thôn trong quá trình công nghiệp hóa ở một số nước trên thế giới, Việt Nam phải tạo điều kiện để nông thôn tiếp tục phát huy vai trò cái nôi gìn giữ văn hóa dân tộc, là lá phổi môi trường trong sạch, là thành lũy bảo vệ đất nước. Trong quá trình phát triển nông thôn mới, người dân nông thôn vừa trực tiếp tham gia sức người, sức của và trí tuệ, vừa trở thành đối tượng hưởng lợi chính. Sức mạnh của quan hệ cộng đồng sẽ là yếu tố quan trọng được huy động quản lý xã hội, phát triển văn hóa, bảo vệ môi trường, gìn giữ an ninh, xây dựng, khai thác và quản lý cơ sở hạ tầng.

Để người nông dân thực sự trở thành người chủ tương lai của mình, trước hết bản thân họ phải được hỗ trợ để nâng cao dân trí, thay đổi tâm lý ỷ lại, thụ động, riêng rẽ, tác phong tùy tiện. Họ phải có cơ hội được chia sẻ mọi lợi ích của quá trình phát triển đất nước: tiếp cận thông tin thị trường, tiến bộ khoa học công nghệ, được hưởng các dịch vụ phục vụ sản xuất và đời sống. Nông dân phải có tiếng nói trong quá trình xây dựng và thực hiện chính sách, phải được bảo vệ trước các rủi ro trong sản xuất và đời sống như người dân đô thị.

Người nông dân sản xuất, kinh doanh nông nghiệp phải yên tâm ổn định sử dụng tài nguyên để chủ động ứng phó và nắm bắt cơ hội thị trường, phải được trao quyền để có vị thế trong quá trình đàm phán, hợp tác và giao dịch với các doanh nghiệp, với đối thủ cạnh tranh, được tham gia vào xây dựng và thi hành chính sách. Đội ngũ lao động ra đi từ nông thôn hiện nay phần lớn tham gia các "ngành nghề không chính thức". Phải chính thức hóa thị

trường lao động to lớn này bằng các biện pháp đăng ký, tổ chức nghiệp đoàn, đào tạo nghề, hỗ trợ và quản lý lao động để chấm dứt tình trạng phân biệt đối xử, thiếu bảo vệ và thiệt thòi, rủi ro của lao động nông thôn.

Giải pháp tổ chức đóng vai trò quan trọng nhất để tạo dựng vị thế chủ thể cho cư dân nông thôn. Đảng bộ địa phương phải đóng vai trò nòng cốt trong việc tổ chức giai cấp nông dân, bảo vệ quyền lợi của lao động nông thôn. Các đoàn thể chính trị xã hội cần thực sự phát huy vai trò đại diện cho quyền lợi của dân. Phát huy mạnh hơn nữa dân chủ cơ sở để người dân trực tiếp bầu và góp chi phí hoạt động cho các tổ chức của mình. Thông qua vai trò các tổ chức cộng đồng ở thôn, bản, người dân chủ động tham gia vào công tác xây dựng, quản lý và sử dụng kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội nông thôn, xây dựng nông thôn mới. Các hình thức hợp tác đa dạng trong kinh tế nông thôn cần được hưởng các chính sách phát triển đặc biệt ưu đãi để khuyến khích phát triển.

Trên cơ sở tổ chức chính quyền và các đoàn thể nông thôn, nông dân vững mạnh, các bộ ngành, chính quyền địa phương sẽ từng bước phân cấp cho các tổ chức của nông dân một phần các hoạt động dịch vụ công như khuyến nông, dạy nghề, bảo vệ sản xuất... và trao quyền cho cộng đồng cơ sở trong công tác quản lý xã hội, môi trường; phát triển kinh tế nông thôn; bảo vệ an ninh trật tự... Các cấp chính quyền công khai các qui hoạch phát triển dài hạn cho nhân dân tham gia ý kiến xây dựng và thực hiện. Từng bước hình thành hành lang pháp lý ổn định lâu dài bằng Luật định cho những vấn đề căn bản như vai trò nông dân; quản lý và sử dụng đất đai; tổ chức sản

xuất, kinh doanh nông nghiệp và kinh tế nông thôn...

Tóm lại, để tiếp tục nâng cao nhận thức và phát huy hơn nữa vai trò chủ thể của nông dân trong sự nghiệp phát triển nông nghiệp nông dân, nông thôn cần phải đổi mới nhận thức, coi xây dựng, phát triển giai cấp nông dân, phát huy vai trò chủ thể của giai cấp nông dân là nhiệm vụ trung tâm. Nông nghiệp, nông thôn phát triển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa là điều kiện căn bản để cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nông dân, nâng cao dân trí, trình độ văn hóa, năng lực sản xuất, ý thức làm chủ, phẩm chất đạo đức, ý thức giai cấp của nông dân.

Ngược lại, để phát triển nông nghiệp, nông thôn, giai cấp nông dân phải chủ động vươn lên hoàn thiện chính mình bằng cả nỗ lực chủ quan lẫn sự trợ giúp của Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị. Phải xác định: Phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn nói riêng, đất nước nói chung là sự nghiệp của nông dân, do nông dân và vì nông dân.

Với sự quan tâm, đường lối đúng đắn của Đảng và Nhà nước; với sự đoàn kết, ủng hộ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, giai cấp nông dân nước ta sẽ ngày càng phát triển, lớn mạnh, phát huy tốt hơn vai trò chủ thể của mình trong sự nghiệp phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hoàn thành sứ mệnh vai trò của đội quân đông đảo nhất trong sự nghiệp xây dựng nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh như họ đã từng xuất sắc hoàn thành sứ mệnh chủ lực trong thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất tổ quốc. ■